TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẦU GIẤY** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: **128**/2023/HSST Ngày: 06 tháng 7 năm 2023. Mua bán trái phép chất ma túy	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Đỗ Ngọc Thùy**.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Ông Đỗ Quang Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Hưng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện VKSND quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa:

Ông Nghiêm Đình Trọng – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2023, tại Toà án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 116/2023/HSST ngày 16 tháng 6 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2023/QĐXX-HSST ngày 22 tháng 6 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Cao Văn U, sinh ngày: 24/11/1999; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi thường trú: Thôn 8, xã L.S, huyện N.L, tỉnh Thanh Hóa. Nơi tạm trú trước khi bị bắt: Số nhà 38, khu tập thể V.H 2, phường C.N 2, quận B.T.L, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Con ông: Cao Văn L, sinh năm: 1969; Con bà: Lê Thị M, sinh năm: 1970; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt (quả tang) ngày 07/3/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1, Công an Thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Văn T, sinh ngày 06/9/2001, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi thường trú: Tổ dân phố 2 T, thị trấn Y.L, huyện Y.L, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi tạm trú trước khi bị bắt: Số nhà 38, khu tập thể V.H 2, phường C.N 2, quận B.T.L, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Con ông: Phạm Văn T, sinh năm: 1976; Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1982; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt (quả tang) ngày 07/3/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1, Công an Thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h45 ngày 07 tháng 03 năm 2023, tổ công tác Công an phường Mai Dịch đang làm nhiệm vụ tại trước khu vực số nhà 20 phố H.T.M, phường M.D, quận C.G, Hà Nội phát hiện Phạm Văn T đang đứng cạnh Cao Văn U đang ngồi trên xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát: 12F2-7086 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến hành vi mua bán ma túy với Lê Anh T (sinh 1996, HKTT: Tổ dân phố T, phường T.M, quận N.T.L, thành phố Hà Nội) nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, cơ quan Công an đã phát hiện và thu giữ trong lòng bàn tay phải của T có 01 túi nilon kích thước (5x8)cm bên trong chứa thảo mộc khô. Ngoài ra, còn tạm giữ của U 01 xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát: 12F2-7086, 01 điện thoại Redmi 9A màu xanh sim số 0866873302; thu giữ của Lê Anh T 01 điện thoại di động OPPO sim số 0563130576 và số tiền 250.000 đồng (BL: 49-50).

Đến khoảng 19 giờ ngày 08/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Cầu Giấy đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn T và Cao Văn U tại số nhà 38 khu tập thể V.H 2, phường C.N 2, quận B.T.L, thành phố Hà Nội nhưng không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại kết luận giám định số 1349/KL-KTHS ngày 14/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilon có ma túy loại ADB-BUTINACA, khối lượng: 3,929 gam (BL 48).

Tại cơ quan điều tra, Cao Văn U, Phạm Văn T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ U và T khai: Ngày 04/03/2023

U đến nhà Phạm Văn T tại số nhà 38 khu tập thể V.H 2, C.N 2, B.T.L, Hà Nội chơi và rủ T mua 200.000 đồng ma túy Tobaco và 50.000 đồng tiền công vận chuyển tổng là 250.000 đồng về sử dụng, T đồng ý. Do lúc này chưa có tiền nên T bảo U ứng hộ phần tiền của mình, khi nào có tiền sẽ trả sau, U đồng ý rồi sử dụng tài khoản "Trang Su" vào nhóm "Tobaco hỏa tốc Hà Nội 24/7" trên mạng xã hội Facebook mua số ma túy trên của một nam thanh niên không quen biết với giá 250.000 đồng tại khu vực cầu N, C.N 2, B.T.L, Hà Nội. Mua xong, T và U đi về số nhà 38 ngõ V.H 2 bỏ một phần thảo mộc khô có chứa ma túy ra để sử dụng, số còn lại U và T bàn nhau bán lại cho khách để kiếm lời. Sau đó, U sử dụng tài khoản "Trang Su" lên mạng Facebook đăng bài bán Tobaco và để lại số điện thoại 0866873302. Đến khoảng 16h00 ngày 07/03/2023, U nhận được cuộc gọi điện thoại của một nam thanh niên không quen biết sử dụng tài khoản Zalo "Thái Dương" đặt mua ma túy Tobaco, U đồng ý bán ma túy với giá 250.000 đồng và giao dịch tại khu vực đầu ngõ 20 phố Hồ Tùng Mậu. Sau đó, U nói cho T biết có khách mua số ma túy trên với giá 250.000 đồng và thống nhất sẽ chia đôi mỗi người hưởng lợi 125.000 đồng, T đồng ý mang theo túi nilon bên trong chứa thảo mộc khô có ma túy cất giấu trong túi áo khoác ngoài bên phải đang mặc, U điều khiển xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát: 12F2-7086 chở T đi giao bán ma túy. Khi đến khu vực đầu ngõ 20 phố H.T.M, T và U gặp người khách mua ma túy là một nam thanh niên không quen biết, U dừng đỗ xe mô tô tại khu vực đầu ngõ còn T xuống xe lấy túi ma túy từ trong túi áo khoác ngoài bên phải đang mặc cầm trong lòng bàn tay phải để chuẩn bị giao dịch mua bán ma túy thì bị Công an phường Mai Dịch kiểm tra, phát hiện, bắt giữ. (BL: 82-101; 111-127).

Quá trình điều tra, xác định: Chiếc xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát: 12F2-7086 có số khung và số máy không phải là nguyên thủy. Kết quả tra cứu biển kiểm soát 12F2-7086 mang tên Nông Thị H (Địa chỉ: 37B – T.T, T.T, thành phố L.S, tỉnh Lạng Sơn). Qua xác minh tại địa chỉ trên không có ai trên là Nông Thị H. Ngày 4/6/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Cầu Giấy đã ra Quyết định tách tài liệu liên quan đến chiếc xe mô tô trên để điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Lê Anh T có hành vi mua ma túy mục đích để sử dụng. Tuy nhiên, T chưa nhận được ma túy nên chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự. Cơ quan điều tra xác định tài sản tạm giữ của T không liên quan đến vụ án nên đã trao trả cho T 01 điện thoại di động OPPO và số tiền 250.000 đồng.

Về đối tượng bán ma túy cho U và T do không xác định được nhân thân, địa chỉ nên không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Đối với chiếc điện thoại Redmi 9A màu xanh sim số: 0866873302 thu giữ của Cao Văn U. Quá trình điều tra, xác định U sử dụng để liên lạc mua bán ma túy.

Tại bản cáo trạng số 112/CT-VKS ngày 16/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố bị cáo Cao Văn U và Phạm Văn T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND quận Cầu Giấy giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51, điều 38, điều 47, điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Cao Văn U từ 28 – 32 tháng tù, xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 26 – 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy các bị cáo mua bán, sim điện thoại; Điện thoại Redmi 9A màu xanh bị cáo U sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Các bị cáo xác định có tội, đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, hình phạt áp dụng đối với các bị cáo:

Tại phiên tòa, qua xét hỏi và tranh luận bị cáo Cao Văn U và Phạm Văn T đều khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu thu thập được, cụ thể: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 07/3/2023, tại khu vực trước số nhà 20, phố H.T.M, phường M.D, quận C.G,

Thành phố Hà Nội, Cao Văn U và Phạm Văn T có hành vi cất giữ trái phép 3,929 gam thảo mộc khô có chứa ma túy loại ADB-BUTINACA mục đích để bán kiếm lời thì bị Công an phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy bắt quả tang.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Cao Văn U, Phạm Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự, như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy là đúng.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. ADB – BUTINACA là một loại ma túy mới, được điều chế từ các chất hóa học, đã xuất hiện tại Việt Nam từ khoảng năm 2020, nằm trong danh mục các chất ma túy và tiền chất quy định tại Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Người sử dụng chất này sẽ bị gây ảo giác mạnh, không làm chủ được hành vi của mình, từ đó dẫn đến những hành động không kiểm soát, vi phạm pháp luật, làm mất an ninh trật tự, gia tăng tệ nạn và các tội phạm về ma túy. Ma túy cũng gây ảnh hưởng tới sự phát triển lành mạnh của con người, giảm khả năng lao động và là một trong những nguyên nhân gây ra các tội phạm khác.

Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ về tác hại của ma túy nhưng vì muốn kiếm tiền nhanh chóng không bằng sức lao động của mình, nên đã thực hiện hành vi bán ma túy cho người khác để thu lời bất chính. Xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất nguy hiểm nên cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3]Về nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ sau: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo lần đầu phạm tội. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét vai trò của 2 bị cáo trong vụ án này, bị cáo Cao Văn U là người chủ động rủ Phạm Văn T mua ma túy và bán kiếm lời, bị cáo trực tiếp giao dịch để mua và bán ma túy nên hình phạt áp dụng với bị cáo U cao hơn bị cáo T.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy các bị cáo mua bán, sim điện thoại.

Điện thoại Redmi 9A màu xanh bị cáo U sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[7]Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8]Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Cao Văn U, Phạm Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt:

- Bị cáo **Cao Văn U 26 (Hai mươi sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 07 tháng 3 năm 2023.

- Bị cáo **Phạm Văn T 25 (Hai mươi lăm)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 07 tháng 3 năm 2023.

3. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Phong bì niêm phong có chữ ký của đối tượng là Cao Văn U và Phạm Văn T và chữ ký của GĐV Lê Khắc Nam trên mép dán Phong bì niêm phong. Theo Kết luận giám định số: 1349/KL-KTHS ngày 14/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, bên trong 01 (Một) Phong bì niêm phong có 1 chứa: - Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilong có ma túy loại ADB-BUTINACA, khối lượng: 3,929 gam; 01 sim điện thoại.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (Một) Điện thoại di động kiểu dáng Redmi 9A màu xanh thu giữ của Cao Văn U. Điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

(Các vật chứng được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo Biên bản giao nhận ngày 21/6/2023).

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Công an quận Cầu Giấy;
- CC Thi hành án DS quận Cầu Giấy;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Ngọc Thùy